

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 20/2022/HSST

Ngày: 03/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Tài và bà Lê Thị Hòa

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ **Nông Hoàng L**, sinh năm 1994 tại Đ; nơi cư trú: thôn 11, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Đức K, sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1969; có vợ Đàm Thị X, sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Năm 2019 bị TAND huyện Cư Jút, xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 06/2019/HSST ngày 18/4/2019). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 22/11/2020; tiền sự: Năm 2021 bị chủ tịch UBND xã Đ, huyện C quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 21/10/2021 (QĐ số 863/QĐ-UBND ngày 21/10/2021), đến ngày 31/12/2021 chủ tịch UBND xã Đ, huyện C quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã do bị cáo thực hiện tội phạm và bị khởi tố; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2021 - có mặt.

2/ **Lê Thị K**, sinh năm 1982 tại B; nơi cư trú: Thôn Đăk H, xã Đăk S, huyện Đăk M, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng H (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1952; có chồng Nguyễn Thanh H, sinh năm 1972 và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: Không; tiền sự: Không – Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 30/12/2021, sau đó bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú hiện bị cáo đang tại ngoại – có mặt.

Bị hại:

1/ Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn Cao L, xã Đăk D, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

2/ Anh Vừ A T, sinh năm 1996 ; địa chỉ: Thôn 07, xã C, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

3/ Anh Hoàng Chàn C, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 05 tầng, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ - vắng mặt.

4/ Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn 15, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Lê Quang H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Xuân Tình 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ - có mặt.

2/ Anh Nông Đức K, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn 11, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

3/ Anh Hầu Văn M, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 20, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

4/ Anh Dương Văn V, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 15, xã Đăk D, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tin báo của ông Hoàng Văn Đ (Thôn Cao L, xã Đăk D) về việc bị mất xe máy Biển kiểm soát (BKS): 48FA – 0677 vào ngày 20/12/2021, qua công tác trính sát nắm tình hình, thấy nổi lên đối tượng Nông Hoàng L (sinh năm 1994, trú tại: Thôn 11, xã Đ) có nhiều biểu hiện nghi vấn. Ngày 22/12/2021 phát hiện L có mang theo vạm phá khóa trên người nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút mời làm việc, khám xét khẩn cấp nơi ở của L phát hiện xe máy BKS: 48FA-0677 và một số đồ vật nghi vấn, L thừa nhận đây là tài sản trộm cắp. Quá trình điều tra đã chứng minh được khoảng thời gian từ tháng 09/2021 đến tháng 12/2021, L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại các xã Cư K'nia, xã Đăk D'rông, huyện Cư Jut và tại xã Đăk R'la, huyện Đăk Mil; cùng đồng phạm Lê Thị Kh thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại xã Đăk D'rông, huyện Cư Jut, cụ thể:

1. Vụ thứ nhất: Ngày 02/9/2021, L đi bộ vào khu vực gần nghĩa trang thôn 11, xã Cư K'nia thì phát hiện có 01 (một) xe mô tô màu xám - đen, loại HONDA BLADE, BKS: 48D1 – 188.78 của anh Vừ A T đang để tại lề đường, không có người trông coi nên L đã rút dây điện, nổ máy xe và điều khiển về nhà tại thôn 11, xã Đăk D'rông, huyện Cư Jut, tỉnh Đăk Nông cất giấu. Sau đó L tháo BKS, tháo mặt nạ và hai yếm xe cất giấu rồi bán chiếc xe cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và tiêu xài cho cá nhân hết.

2. Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ ngày 17/9/2021, L đi bộ đến rẫy bà Nông Thị C thuộc Km 10, xã Đăk R'la, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, phát hiện 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ - đen, BKS: 48D1 – 285.85 của anh Hoàng Chàn C không khóa cổ, không có người trông coi nên L đã rút dây

điện, nổ máy và điều khiển về nhà tại thôn 11, xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông cất dấu. Sau đó, L tự sơn vỏ yếm bên ngoài thành màu xanh da trời đậm chồng lên màu sơn cũ của xe và tháo BKS: 48D1 – 285.85 cất dấu, lấy BKS: 48K1 - 0937 gắn vào xe để làm phương tiện đi lại. Ngày 04/10/2021, L bị Công an xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút mời làm việc về hành vi sử dụng trái phép chất Ma túy, qua xác minh BKS: 48K1 – 0937 không phù hợp với xe L đang sử dụng nên Công an xã Đăk D'rông đã lập biên bản tạm giữ xe và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút điều tra làm rõ nguồn gốc xe mô tô trên. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông làm rõ hành vi trộm cắp trên của L.

3. Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 20/12/2021, L lấy xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73 của ông Nông Đức K (Sinh năm: 1967, trú tại: Thôn 11, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ, là cha đẻ của L) đi đến khu vực thôn 1, xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút thì phát hiện 01 (Một) xe máy BKS: 48FA – 0677 của ông Hoàng Văn Đ để ở ven đường, trên xe đang cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi. L chạy xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73 vào cất giấu ở khu vườn trồng cây cà phê gần đó rồi đi bộ ra lấy chiếc xe máy BKS: 48FA – 0677 đi về cất giấu sau vườn nhà tại thôn 11, xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L đi bộ ra chỗ giấu xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73 lấy xe về nhà mình. Sau khi trộm cắp chiếc xe máy BKS: 48FA – 0677 thì L đã tháo bung xe màu trắng cất giấu và dùng xe máy này để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

4. Vụ thứ tư: Biết L trước đây đã bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nên khoảng tháng 11/2021, Lê Thị K thông qua mạng xã hội Zalo đã nhắn tin cho L với nội dung “tìm chỗ nào có mô tơ phát điện (DINAMO) thì lấy trộm bán cho K” nên L đồng ý. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/12/2021, L sử dụng xe máy BKS: 48FA – 0677 mang theo 02 (Hai) mỗ lét màu trắng dài khoảng 20cm và 01 (Một) kéo cắt cành cây đi đến khu vực thôn 15, xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông thì phát hiện chòi rẫy của anh Đoàn Văn T không người trông coi, L dùng mỗ lét cạy phá khóa cửa chòi và phát hiện có 01 (Một) mô tơ phát điện (DINAMO) bên ngoài sơn màu xanh lá cây loại 12KW. L dùng kéo cắt đứt dây điện, dùng mỗ lét tháo các con ốc cố định của mô tơ phát điện ra rồi chở về nhà. Đến khoảng 06 giờ ngày 22/12/2021 thì L chở mô tô bán cho K tại cơ sở thu mua phế liệu do K làm chủ thuộc thôn Đăk Hà, xã Đăk Săk, huyện Đăk Mil với giá là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). L trả nợ cho K 1.000.000đ (Một triệu đồng) do đã vay trước đó, số tiền còn lại 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) L tiêu xài cho bản thân. Số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) mà trả nợ thì K cũng đem tiêu xài hết. Sau khi mua mô tơ, K đã bán lại cho anh Lê Quang H với giá là 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) nhưng chưa lấy được tiền. Ngày 22/12/2021 anh H đã giao nộp mô tơ phát điện trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông để xử lý.

Vật chứng:

Thu giữ khi giữ khẩn cấp Nông Hoàng L:

- 01 (Một) thanh kim loại (còn gọi là Vam) dài 06cm, đầu trên rộng 01cm, đầu dưới rộng 0,5cm và dày 0,2cm.

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, màn hình bị vỡ, tên thiết bị REDMI, mẫu thiết bị REDMI NOTE5; số IMEI: 861742042353388 và 01 (Một) sim Viettel có dãy số in trên thân sim là: 8984048000331170626.

- 01 (Một) mô tô BKS: 47H1 – 448.73, kiểu dáng WAVE, vỏ yếm màu đỏ đã qua sử dụng.

Thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở Nông Hoàng L:

- 01 (Một) xe máy BKS: 48FA – 0677, nhãn hiệu HALIM, dung tích xi lanh 49CC, loại xe nữ, kiểu dáng DREAM, màu nâu đã qua sử dụng. Số máy: VHMCT50-003405; Số khung là: DCB023HM-003505.

- 01 (Một) yếm màu trắng của xe HALIM;

- 02 (Hai) yếm màu xanh da trời đậm của xe SIRIUS;

- 04 (Bốn) yếm màu đen của xe SIRIUS;

- 02 (Hai) yếm màu xám đen của xe HONDA BLADE.

- 03 (Ba) yếm xe SIRIUS màu đỏ - đen;

- 04 (Bốn) BKS mô tô, xe máy theo thứ tự là: 48D1 – 285.85, 48D1 – 081.08, 48D1 – 171.72 và 48D1 – 012.26.

- 03 (Ba) BKS mô tô, xe máy theo thứ tự là: 48F5 – 3961, 48AD – 008.28, và 48D1 – 188.78.

- 02 (Hai) mỏ lết bằng kim loại và 01 (một) kéo cắt cành cây.

Thu giữ khi giữ khẩn cấp Lê Thị K:

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng - hồng (ROSE GOLD), số máy: MNR72LL/A, số sê ri: FCDSX19GHG02 và số IMEI: 353818089240616. Trong điện thoại có gắn sim số: 0932431550, dãy số in trên thân sim là: 89840200011164628461.

Thu giữ do Lê Quang H giao nộp:

- 01 (Một) mô tơ phát điện (DINAMO) không có nhãn hiệu, vỏ ngoài làm bằng kim loại, sơn màu xanh lá cây đã cũ, thân máy hình trụ tròn có đường kính 34cm, chiều dài mô tơ 57cm và công suất 12KW.

Công an xã Đăk D’rông, huyện Cư Jút bàn giao:

- 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng SIRIUS màu xanh – đen, gắn BKS: 48K1 – 0937 không phù hợp với xe, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được: 01 (Một) mô tơ phát điện (DINAMO) không có nhãn hiệu, vỏ ngoài làm bằng kim loại, sơn màu xanh lá cây đã cũ, thân máy hình trụ tròn có đường kính 34cm, chiều dài mô tơ 57cm và công suất 12KW là của anh Đoàn Văn T; 01 (Một) xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73, 02 (Hai) mỏ lết bằng kim loại và 01 (Một) kéo cắt cành cây là của ông Nông Đức K; 01 (Một) xe máy BKS: 48FA – 0677, 01 (Một) yếm màu trắng của xe HALIM là của ông Hoàng Văn Đ; 01 (Một) xe và 01 (Một) BKS: 48D1 – 285.85, 03 (Ba) yếm xe SIRIUS màu đỏ - đen là của anh Hoàng Chàn C; 02 (Hai) yếm màu xám đen của xe HONDA BLADE, 01 (Một) BKS: 48D1 – 188.78 là của anh Vừ A T; 01 (Một) BKS: 48D1 – 171.72 là của anh Hầu Văn M; 01 (Một) BKS: 48AD – 008.28 là của anh Dương Văn V, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các chủ sở hữu.

Tại kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 28/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận:

- 01 (Một) xe máy BKS: 48FA - 0677; nhãn hiệu HALIM, loại xe hai bánh, dung tích: 49cm³, có số khung: DCB02HM-003505; số máy: VHMCT50-003405, tài sản mua năm 2005 và đã qua sử dụng. Giá trị thiệt hại của tài sản giao dịch trên thị trường tại thời điểm bị xâm hại ngày 20/12/2021 là: 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng chẵn).

- 01 (Một) Mô tơ phát điện (DIAMO), màu xanh lá cây, loại 12KW, tài sản mua năm 2019 và đã qua sử dụng. Giá trị thiệt hại của tài sản giao dịch trên thị trường tại thời điểm bị xâm hại ngày 21/12/2021 là: 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 21/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: Xe mô tô loại 2 bánh; nhãn hiệu YAMAHA; số loại SIRIUS; màu sơn đỏ - đen; số máy: E3X9E565791; số khung: 3240JY210592; dung tích xilanh: 110,3 cm³; đăng ký lần đầu 08/01/2019; tình trạng xe: đã qua sử dụng, tại thời điểm bị xâm hại là: 11.000.000đ (Mười một triệu đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đen - xám, số khung: JA36E0058307, số máy: RLHJA3611EY508215, BKS: 48D1 – 188.78. Tại thời điểm bị xâm hại ngày 02/9/2021, là 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Tại Bản kết luận giám định số 02/KLGD-CH-PC09 ngày 22/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Các BKS xe mô tô, xe máy: 48D1 – 285.85, 47D1 – 171.72, 48D1 – 012.26, 48F5 – 3961, 48AD – 008.28, 48D1 – 188.78 và 48K1 – 0937 là do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Biển kiểm soát 48D1 – 081.08 không phải do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

Bản cáo trạng số 17/CTr-VKS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố các bị cáo Nông Hoàng L và Lê Thị K tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo Nông Hoàng L và Lê Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nông Hoàng L và Lê Thị K phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đối với bị cáo Nông Hoàng L:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

+ Đối với bị cáo Lê Thị K:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ:

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, màn hình bị vỡ, tên thiết bị REDMI, mẫu thiết bị REDMI NOTE5; số IMEI: 861742042353388 và 01 (Một) sim Viettel có dãy số in trên thân sim là: 8984048000331170626, là phương tiện bị cáo L sử dụng phạm tội.

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng - hồng (ROSE GOLD), số máy: MNR72LL/A, số sê ri: FCDSX19GHG02 và số IMEI: 353818089240616. Trong điện thoại có gắn sim số: 0932431550, dãy số in trên thân sim là: 89840200011164628461, là phương tiện bị cáo K sử dụng phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) BKS: 48D1 – 081.08 không phải do Cơ quan có thẩm quyền cấp;

- 01 (Một) thanh kim loại (còn gọi là Vam) dài 06cm, đầu trên rộng 01cm, đầu dưới rộng 0,5cm và dày 0,2cm là phương tiện L sử dụng phạm tội.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 05/ QĐ – XLVC ngày 05/01/2022 và Quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ – XLVC ngày 22/02/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (Một) mô tơ phát điện (DINAMO) cho anh Đoàn Văn T; 01 (Một) xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73, 02 (Hai) mô lét bằng kim loại và 01 (Một) kéo cắt cho ông Nông Đức K; 01 (Một) xe máy BKS: 48FA – 0677, 01 (Một) yếm màu trắng của xe HALIM cho anh Hoàng Văn Đ; 01 (Một) xe và 01 (một) BKS: 48D1 – 285.85, 03 (Ba) yếm xe SIRIUS màu đỏ - đen cho anh Hoàng Chàn C; 02 (Hai) yếm màu xám đen của xe HONDA BLADE, 01 (Một) BKS: 48D1 – 188.78 cho anh Vừ A T.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 BLDS đề nghị tuyên:

Anh Vừ A T yêu cầu đền bù thiệt hại là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Theo kết quả định giá tài sản xe HONDA BLADE, BKS: 48D1 – 188.78 của anh Vừ A T tại thời điểm bị xâm hại ngày 02/9/2021 có giá trị 10.500.000 đồng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nông Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho anh Vừ A T số tiền 10.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Các bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào các ngày 02/9/2021, 17/9/2021, 20/12/2021 tại các xã Cư K'nia, xã Đắk D'rông thuộc huyện Cư Jút và xã Đắk R'la, huyện Đắk Mil, bị cáo Nông Hoàng L đã trộm cắp 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, BKS: 48D1 – 188.78, của anh Vừ A T có giá trị: 10.500.000 (Mười triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 48D1 – 285.85 của anh Hoàng Chàn C có giá trị: 11.000.000 (Mười một triệu) đồng; 01 xe máy BKS: 48FA – 0677 của anh Hoàng Văn Đ có giá trị: 5.200.000 (Năm triệu hai trăm nghìn) đồng. Đến ngày 21/12/2021 tại xã Đắk D'rông, theo sự hứa hẹn và đặt mua hàng trước đó của bị cáo Lê Thị K, bị cáo L đã trộm cắp 01 (Một) Mô tơ phát điện (DINAMO), màu xanh lá cây, loại 12KW của anh Đoàn Văn T có giá trị: 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng và bán cho K. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nông Hoàng L thực hiện 04 lần trộm cắp là: 31.200.000 (Ba mươi một triệu hai trăm nghìn) đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Thị K trộm cắp là 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng. Do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nông Hoàng L, Lê Thị K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

.....

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo.

[4] Đối với bị cáo Nông Hoàng L:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối về hành vi phạm tội của mình do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 tiền án vào năm 2019 bị TAND huyện Cư Jút, xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 06/2019/HSST ngày 18/4/2019, chấp hành xong hình phạt ngày 22/11/2020. Bị cáo bị kết án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo trộm cắp 04 lần mỗi lần giá trị tài sản từ 2.000.000 đồng do đó áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Mặc khác bị cáo còn có 01 tiền sự năm 2021 bị Chủ tịch UBND xã Đắk D’rông, huyện Cư Jút quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 21/10/2021 (QĐ số 863/QĐ –UBND ngày 21/10/2021), đến ngày 31/12/2021 Chủ tịch UBND xã Đắk D’rông, huyện Cư Jút quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã do bị cáo thực hiện tội phạm và bị khởi tố do đó cần phải có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Đối với bị cáo Lê Thị K: Mặc dù biết bị cáo Nông Hoàng L là đối tượng có hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đặt hàng là mô tơ phát điện (hay còn gọi là DINAMO) qua hình thức nhắn tin Zalo để bị cáo L đi trộm về bán cho bị cáo, vì vậy hành vi của bị cáo đồng phạm với bị cáo L về hành vi trộm cắp tài sản là mô tơ phát điện. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, mặt khác hiện nay bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn chồng đi làm ăn xa, một mình bị cáo phải nuôi 03 con nhỏ, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015 hiện nay đang sống cùng bị cáo tại thôn Đắk Hà, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy không cần cách ly bị cáo Lê Thị Kh ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố hình sự.

Tịch thu sung quỹ:

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, màn hình bị vỡ, tên thiết bị REDMI, mẫu thiết bị REDMI NOTE5; số IMEI: 861742042353388 và 01 (Một) sim Viettel có dãy số in trên thân sim là: 8984048000331170626, là phương tiện bị cáo L sử dụng phạm tội.

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng - hồng (ROSE GOLD), số máy: MNR72LL/A, số sê ri: FCDSX19GHG02 và số IMEI: 353818089240616. Trong điện thoại có gắn sim số: 0932431550, dãy số in trên thân sim là: 89840200011164628461, là phương tiện bị cáo K sử dụng phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) BKS: 48D1 – 081.08 không phải do Cơ quan có thẩm quyền cấp;

- 01 (một) thanh kim loại (còn gọi là Vam) dài 06cm, đầu trên rộng 01cm, đầu dưới rộng 0,5cm và dày 0,2cm là phương tiện L sử dụng phạm tội.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 05/ QĐ – XLVC ngày 05/01/2022 và Quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ – XLVC ngày 22/02/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (Một) mô tơ phát điện (DINAMO) cho anh Đoàn Văn T; 01 (Một) xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73, 02 (Hai) mỏ lết bằng kim loại và 01 (Một) kéo cắt cho ông Nông Đức K; 01 (Một) xe máy BKS: 48FA – 0677, 01 (Một) yếm màu trắng của xe HALIM cho anh ông Hoàng Văn Đ; 01 (Một) xe và 01 (Một) BKS: 48D1 – 285.85, 03 (Ba) yếm xe SIRIUS màu đỏ - đen cho anh Hoàng Chàn C; 02 (Hai) yếm màu xám đen của xe HONDA BLADE, 01 (Một) BKS: 48D1 – 188.78 cho anh Vừ A T.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Bị hại anh Vừ A T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Tại phiên tòa bị cáo chỉ đồng ý bồi thường số tiền 10.500.000 đồng. Theo kết quả định giá tài sản xe HONDA BLADE, BKS: 48D1 – 188.78 của anh Vừ A T tại thời điểm bị xâm hại ngày 02/9/2021 có giá trị 10.500.000 đồng. Do đó buộc bị cáo Nông Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho anh Vừ A T số tiền 10.500.000 đồng.

[9] Đối với anh Lê Quang H (Sinh năm: 1994, trú tại: Thôn Xuân Tình 1, xã Đăk Săk, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông) là người mua mô tơ phát điện (DINAMO) của bị cáo Lê Thị K. Tuy nhiên, anh H không biết việc mình mua tài sản này từ việc trộm cắp mà có, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Nông Đức K là chủ sở hữu xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73 và 02 (Hai) mỏ lết bằng kim loại, 01 (Một) kéo cắt cành cây đã bị cáo L tự lấy đi thực hiện tội phạm nhưng ông K biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 02 (Hai) yếm màu xanh da trời đậm của xe SIRIUS; 04 (Bốn) yếm màu đen của xe SIRIUS, BKS: 48K1 – 0937 do Công an xã Đăk D’rông chuyển giao và các BKS: 48F5 – 3961, 48D1 – 012.26 thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo L chưa xác định được chủ sở hữu, vì vậy cần tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút để xác minh, làm rõ.

Khi khám xét nơi ở của bị cáo L đã thu giữ 01 (Một) BKS: 48D1 – 081.08 không phải do Cơ quan có thẩm quyền cấp; BKS này do một người tên N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) gửi tại nhà L, tuy nhiên bị cáo không biết đây là BKS giả và cũng không sử dụng BKS này, vì vậy chưa có căn cứ xử lý đối với bị cáo L về tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức.

Đối với việc anh Hầu Văn M trình báo bị trộm cắp 01 (Một) xe mô tô BKS: 48D1 – 171.72 vào ngày 16/9/2021; anh Dương Văn V trình báo bị trộm cắp 01 (Một) xe mô tô BKS: 48AD – 008.28 vào ngày 20/7/2021, khi khám xét nơi ở của bị cáo L thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ BKS: 48D1 – 171.72 và BKS: 48AD – 008.28, tuy nhiên chưa có căn cứ chứng minh ai là người trộm cắp các xe trên, vì vậy Công an huyện Cư Jút đã trưng cầu định giá tài sản và tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nông Hoàng L và Lê Thị K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

[11] Xét những chứng cứ buộc tội các bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Nông Hoàng L, Lê Thị K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] - Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Hoàng L 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị K cho UBND xã Đăk Săk, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nông Hoàng L có trách nhiệm bồi thường cho anh Vừ A T số tiền 10.500.000 (Mười triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ:

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, màn hình bị vỡ, tên thiết bị REDMI, mẫu thiết bị REDMI NOTE5; số IMEI: 861742042353388 và 01 (Một) sim Viettel có dãy số in trên thân sim là: 8984048000331170626.

- 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng - hồng (ROSE GOLD), số máy: MNR72LL/A, số sê ri: FCDSX19GHG02 và số IMEI: 353818089240616. Trong điện thoại có gắn sim số: 0932431550, dãy số in trên thân sim là: 89840200011164628461.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô xe máy: 48D1 – 081.08

- 01 (một) thanh kim loại (còn gọi là Vam) dài 06cm, đầu trên rộng 01cm, đầu dưới rộng 0,5cm và dày 0,2cm.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022 giữa Công an huyện Cư Jút và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút).

Chấp nhận: Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ – XLVC ngày 05/01/2022 và Quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ – XLVC ngày 22/02/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (Một) mô tơ phát điện (DINAMO) cho anh Đoàn Văn T; 01 (Một) xe mô tô BKS: 47H1 – 448.73, 02 (Hai) mỏ lết bằng kim loại và 01 (Một) kéo cắt cho ông Nông Đức K; 01 (Một) xe máy BKS: 48FA – 0677, 01 (Một) yếm màu trắng của xe HALIM cho anh ông Hoàng Văn Đ; 01 (Một) xe và 01 (Một) BKS: 48D1 – 285.85, 03 (Ba) yếm xe SIRIUS màu đỏ - đen cho anh Hoàng Chàn C; 02 (Hai) yếm màu xám đen của xe HONDA BLADE, 01 (Một) BKS: 48D1 – 188.78 cho anh Vừ A T;

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Nông Hoàng L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 525.000 (Năm trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Lê Thị K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh